

Số: /BC-SYT

Lạng Sơn, ngày 15 tháng 3 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Công tác phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn** *(tính từ 15h ngày 14/3 đến 15 giờ 00, ngày 15 tháng 3 năm 2022)*

#### **1. Thông tin tình hình dịch**

##### **1.1. Số ca mắc mới trong ngày:**

Ngày 15/3 ghi nhận 4.941 ca mắc mới, trong đó:

- Cộng đồng: 4.941 ca;
- Lái xe đường dài: 0 ca;
- Có 1.481 ca chưa tiêm vắc xin, trong đó: 266 ca từ 12 tuổi trở lên (5,4%/tổng ca mắc); 1.215 ca dưới 12 tuổi (24,6%/tổng ca mắc).
- Số ca mắc có tại 11/11 huyện, thành phố, trong đó huyện Hữu Lũng có số mắc cao nhất (1.067 ca, chiếm 21,6%); huyện Đình Lập có số mắc thấp nhất (226 ca, chiếm 4,6%).

*(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)*

##### **1.2. Lũy kế từ ngày 06/5/2021 đến nay:**

- **86.657 F0** (Số ca mắc đứng thứ 24/63 tỉnh thành phố);
- **86.467F1**;
- **Đã khỏi bệnh 47.744 ca; tử vong 63** (Tỉ lệ tử vong trên số ca mắc toàn tỉnh là 0,07%; tỉ lệ tử vong trên toàn quốc là 0,7% so với tổng số ca nhiễm).

##### **1.3. Tình hình điều trị:**

\* Trong ngày có 3.219 trường hợp điều trị khỏi tại tỉnh, 02 trường hợp chuyển Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung ương (Bệnh nhân nữ, 43 tuổi, chẩn đoán: Covid-19 xác định có virus/viêm phổi, tình trạng khi chuyển: khó thở, thở oxy, SpO2 94%; Bệnh nhân Nam, 48 tuổi, chẩn đoán: Covid-19 xác định có virus, người nhà của bệnh nhân trên)

\* Hiện còn điều trị 38.850F0, trong đó: 38.845 F0 điều trị tại tỉnh (99,99%); 05F0 điều trị tại Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương (0,01%), trong đó:

##### **\* Trong tổng số 38.845 bệnh nhân điều trị tại tỉnh:**

- 3.607 bệnh nhân điều trị tại các cơ sở y tế (9,3%), trong đó đơn vị có số bệnh nhân điều trị cao nhất là Bệnh viện Đa khoa tỉnh (616 ca); đơn vị có số bệnh nhân điều trị thấp nhất là Bệnh xá Công an tỉnh (102 ca);

- 35.238 bệnh nhân đang điều trị tại nhà (90,7%)/11 huyện, thành phố, trong đó cao nhất là huyện Hữu Lũng (8.081 ca); thấp nhất là huyện Đình Lập (1.251ca).

*(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)*

**- Phân loại theo tuổi:**

+ F0 trên 65 tuổi: 1.656 bệnh nhân (4,3%).

+ F0 từ 16 tuổi đến 65 tuổi: 25.077 bệnh nhân (64,5%), trong đó có 50 bệnh nhân là phụ nữ có thai.

+ F0 dưới 16 tuổi: 12.112 bệnh nhân (31,2%), trong đó có 9.616 bệnh nhân dưới 12 tuổi.

- F0 có bệnh nền: 390 bệnh nhân (1%).

- F0 chưa tiêm vắc xin phòng COVID-19: 10.542 bệnh nhân (27,1%). (Trong đó: 9.616 bệnh nhân dưới 12 tuổi (24,8%); 190 bệnh nhân không đồng ý tiêm (0,5%); 166 bệnh nhân chống chỉ định (0,4%); 570 bệnh nhân hoãn tiêm (1,5%)..

- Tiên lượng: 38.597 ca tiên lượng tốt (99,4%); tiên lượng Trung bình: 212 ca (0,5%); tiên lượng nặng: 36 ca (0,1%).

**\* Bệnh nhân nặng chưa tiêm vắc xin: 20 ca (0,06%).**

+ Bệnh nhân 91 tuổi - Viêm phổi nặng do Covid-19- Theo dõi sốc nhiễm khuẩn, đột quy não, *(chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm); tiên lượng rất nặng;*

+ Bệnh nhân 55 tuổi - TD đột quy não – Covid-19 xác định, thở máy, SpO2 99%, *(chưa tiêm vắc xin do hoãn tiêm) - tiên lượng rất nặng;*

+ Bệnh nhân 19 tuổi - Viêm phổi do Covid-19/Di chứng bại liệt, SpO2: 90 % (thở thở oxy dòng cao HFNC FiO 90% Flow 25 lít, SpO2 90%), *(chưa tiêm vắc xin do hoãn tiêm);*

+ Bệnh nhân 82 tuổi - Viêm phổi - TD Phù phổi cấp - Covid-19 xác định / HCTH - ĐTĐ type 2 - Suy tim, SpO2 94% (oxy mask 15l/P), *(chưa tiêm vắc xin do hoãn tiêm);*

+ Bệnh nhân 77 tuổi - Sốc CRNN/THA- Đột quy não cũ/Covid-19, SpO2 99% (thở mask túi 15l), *(Chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm);*

+ Bệnh nhân 97 tuổi - Viêm phổi do Covid-19/Tăng huyết áp, SpO2 95% (oxy mask túi 15l/p), *(Chưa tiêm vắc xin do hoãn tiêm);*

+ Bệnh nhân 95 tuổi - Viêm phổi do Covid-19/Theo dõi đột quy não, SpO2 96% (oxy mask túi 10l/p), *(chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm);*

+ Bệnh nhân 64 tuổi – Covid-19 xác định, SP02 97% (oxy mask túi 15l/p), *(chưa tiêm vắc xin do hoãn tiêm);*

+ Bệnh nhân 66 tuổi - Covid-19 xác định có virus-Viêm phổi, Xơ gan, tràn dịch đa màng/Tăng huyết áp- Đái tháo đường type 2, SpO2 98%, oxy kính 10l/ph *(chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm);*

+ Bệnh nhân 62 tuổi - Viêm phổi do Covid-19 - Suy hô hấp/Tăng huyết áp, SpO2 96% (oxy mask túi 10l/p), (*chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm*);

+ Bệnh nhân 89 tuổi - Covid-19 mức độ nguy kịch/viêm phổi nặng/di chứng tại biến mạch máu não, SpO2 95% (oxy mask túi 6l/p), (*chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm*);

+ Bệnh nhân 90 tuổi - Covid- 19 mức độ nặng/COPD đợt cấp, suy tim, suy kiệt, Suy hô hấp/ tăng huyết áp độ 2, SpO2 95% (oxy mask túi 10l/p), (*chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm*);

+ Bệnh nhân 58 tuổi –Covid-19 mức độ nặng / suy kiệt/ COPD mức độ nặng, lao phổi cũ, SpO2: 95 % (thở oxy 3l/p), (*chưa tiêm vắc xin do chống chỉ định*);

+ Bệnh nhân 68 tuổi –Covid- 19 mức độ nặng / suy kiệt/ COPD mức độ nặng, lao phổi cũ, SpO2: 95 % (thở oxy 3l/p), (*chưa tiêm vắc xin do chống chỉ định*);

+ Bệnh nhân 87 tuổi – Covid-19 mức độ nặng/viêm phổi-TD tràn dịch màng phổi/suy tim, SpO2 98%, (*chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm*);

+ Bệnh nhân 80 tuổi – Covid- 19 mức độ nặng/ Suy kiệt - Tăng huyết áp, Nhịp tim chậm- Theo dõi K phổi, SpO2: 91% (thở oxy 2l/p), (*chưa tiêm vắc xin do chống chỉ định*);

+ Bệnh nhân 65 tuổi - Covid- 19 mức độ nặng / Suy hô hấp, SpO2: 95% (thở oxy 2l/p), (*chưa tiêm vắc xin do chống chỉ định*);

+ Bệnh nhân 66 tuổi - Covid- 19 mức độ nặng / COPD đợt cấp biến chứng tâm phế mạn, suy kiệt, Suy hô hấp, SpO2: 95 % (thở oxy 2l/p), (*chưa tiêm vắc xin do chống chỉ định*).

+ Bệnh nhân 65 tuổi – Covid -19 - 19 mức độ nặng / Suy hô hấp, SpO2: 98 % (thở oxy 1l/p), (*chưa tiêm vắc xin do chống chỉ định*);

+ Bệnh nhân 44 tuổi – Covid- 19 mức độ nặng / suy kiệt/ tiểu đường, ho ra máu. Lao phổi, SpO2: 95 %, (*chưa tiêm vắc xin do hoãn tiêm*).

**\* Bệnh nhân nặng đã tiêm vắc xin: 16 ca (0,04%)**

+ Bệnh nhân 84 tuổi - Nhồi máu não nghi nhiều do tăng huyết áp/COPD-Suy tim- Tràn dịch màng phổi/Covid-19- Viêm phổi, thở máy, (*tiêm 3 mũi vắc xin*); - *tiên lượng rất nặng*;

+ Bệnh nhân 58 tuổi - COVID-19 xác định / Xơ gan - Suy thận – THA, SpO2 92% (thở oxy mask túi 15 lít/phút), (*tiêm 1 mũi vắc xin*) - *tiên lượng rất nặng*;

+ Bệnh nhân 43 tuổi - Viêm phổi nặng do Covid-19 - Suy hô hấp/Tăng huyết áp, thở theo máy, SpO2 86%, (*tiêm 2 mũi vắc xin*) - *tiên lượng rất nặng*;

+ Bệnh nhân 82 tuổi - Sốc tim - Viêm phổi do Covid 19 / Suy tim NYHA IV, thở theo máy (*tiêm 2 mũi vắc xin*) - *tiên lượng rất nặng*;

+ Bệnh nhân 27 tuổi - Sau phẫu thuật lấy máu tụ dưới màng cứng/Covid-19, thở theo máy, SP02 100%, (tiêm 3 mũi vắc xin) - tiên lượng rất nặng;

+ Bệnh nhân 58 tuổi - Viêm phổi do COVID 19 - Suy thận mạn - Tăng huyết áp - Suy tim, thở máy, (tiêm 3 mũi vắc xin) - tiên lượng rất nặng;

+ Bệnh nhân 75 tuổi - Viêm phổi do covid 19/ Theo dõi suy tim- Tràn dịch màng phổi, Theo dõi suy tuỷ, SP02 98% (oxy mask 10l/p), (tiêm 3 mũi vắc xin) - tiên lượng rất nặng;

+ Bệnh nhân 70 tuổi - Viêm phổi nặng do covid 19- Suy hô hấp, SP02 95% (oxy dòng cao HFNC), (tiêm 2 mũi vắc xin);

+ Bệnh nhân 77 tuổi - Viêm phổi nặng do Covid-19/Theo dõi ĐTĐ type II, SP02 94% % (oxy dòng cao HFNC), (tiêm 02 mũi vắc xin);

+ Bệnh nhân 64 tuổi - Viêm phổi do covid 19/ THA-TBMMN cũ, SP02 98% (oxy kính 5l/p), (tiêm 1 mũi vắc xin);

+ Bệnh nhân 66 tuổi – Covid-19 xác định có virus - suy tim NYHA III - TD viêm phổi/ tăng huyết áp, SpO2: 98% (thở oxy 3l/p), (tiêm 2 mũi vắc xin);

+ Bệnh nhân 54 tuổi - Covid-19, xác định có virus/ Tăng huyết áp- Xuất huyết não,Suy thận mạn, SP02 97% (oxy kính 2l/p), (tiêm 3 mũi vắc xin);

+ Bệnh nhân 68 tuổi - Covid-19 xác định/COPD đợt cấp/ Suy hô hấp, Spo2: 98% ( thở oxy), (tiêm 3 mũi vắc xin);

+ Bệnh nhân 66 tuổi - Covid- 19 mức độ nặng/COPD đợt cấp biến chứng tâm phế mạn, suy kiệt, Suy hô hấp, SpO2: 97 % (thở oxy 3l/p), (tiêm 2 mũi vắc xin);

+ Bệnh nhân 78 tuổi - Viêm phổi - COVID 19 - Đợt cấp COPD - Tăng huyết áp, SpO2: 98 % (thở oxy 2l/p), (tiêm 3 mũi vắc xin);

+ Bệnh nhân 66 tuổi - Covid- 19 mức độ nặng/COPD đợt cấp biến chứng tâm phế mạn, suy kiệt, Suy hô hấp, SpO2: 97 % (thở oxy 1l/p), (tiêm 2 mũi vắc xin)

#### **1.4. Tình hình thuốc điều trị**

Các thuốc điều trị triệu chứng, kháng viêm - chống đông, thuốc kháng vi rút tại các cơ sở điều trị đáp ứng đủ.

**1.5. Đánh giá cấp độ dịch của tỉnh Lạng Sơn theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ và Quyết định số 218/QĐ-BYT ngày 27/01/2022 của Bộ Y tế (đánh giá ngày 14/3/2022):**

- Quy mô huyện: 02/11 huyện, thành phố Cấp 1 “Vùng xanh” (Bình Gia, Văn Lãng); 02 huyện Cấp 2 “Vùng vàng” (Cao Lộc, Đình Lập); 07 huyện, thành phố Cấp 3 “Vùng cam” (Hữu Lũng, Chi Lăng, Lộc Bình, Tràng Định, Văn Quan, Bắc Sơn, thành phố Lạng Sơn).

- Quy mô xã: 20/200 xã, phường, thị trấn: Cấp 1 “Vùng xanh”; 26/200 xã: Cấp 2 “Vùng vàng”; 154/200 xã: Cấp 3 “Vùng cam”.

## 2. Công tác truy vết và cách ly

- Trong ngày, các địa phương đã điều tra có 2.244F1 liên quan đến F0 mới.
- Tổng số F1 đang thực hiện cách ly là 14.664 người, trong đó:
  - + 15F1 cách ly tập trung và cách ly tại cơ sở y tế (0,01%);
  - + 14.649F1 cách ly tại nhà (99,9%), trong đó cao nhất là thành phố Lạng Sơn 2.736 (18,7%), thấp nhất là huyện Cao Lộc 375 (2,6%).

*(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)*

- Duy trì 14 Cơ sở thu dung, điều trị COVID-19 thuộc địa bàn các huyện (Cao Lộc 3, Hữu Lũng 2, Đình Lập 1, Lộc Bình 2, Văn Quan 4, Chi Lăng 2).
- Duy trì hoạt động 04 Trạm y tế lưu động: Văn Lãng 01; Cao Lộc 03.
- Duy trì 02 điểm lưu trú tạm thời cho lái xe đường dài: Cao Lộc 01 điểm; Văn Lãng 01 điểm.

## 3. Các địa điểm, khu vực cách ly:

Tại cơ sở cách ly số 2 Trung đoàn 123 có 51 công dân cách ly (lũy kế đã tiếp nhận 20.651 người, 20.600 người đã hoàn thành cách ly).

## 4. Tình hình tiêm chủng:

Cộng dồn tổng số liều vắc xin đã tiếp nhận: **1.643.188 liều**.

Lũy kế đến nay đã tiêm: **1.559.108 liều đạt 94,88%** liều được cấp.

### -Từ 18 tuổi trở lên:

+ Tiêm mũi nhắc lại: đã tiêm 421.064 mũi (83,15%).

+ Tỷ lệ tiêm mũi 1 đạt 99,82%; tỷ lệ tiêm 2 mũi đạt 98,09%.

- **Trẻ em từ 12-17 tuổi:** Tỷ lệ tiêm mũi 1 đạt 98,55%; mũi 2 đạt 94,79%.

Trên đây là báo cáo nhanh công tác phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn./.

### **Nơi nhận:**

- Đ/c Bí thư Tỉnh Ủy, Trưởng BCD;
- Các đồng chí Phó Trưởng BCD;
- Các đ/c thành viên BCD tỉnh (theo Quyết định số 557-QĐ/TU);
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc SYT;
- Lưu: VT, NVYD(NTMD).

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Thế Toàn**